

**BÁO CÁO**

**Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022; nhiệm vụ trọng tâm năm 2023**  
*(Trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2022, HĐND huyện khóa XXI)*

Năm 2022, huyện Nghi Xuân triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức; giá cả một số mặt hàng tăng cao; tình hình dịch bệnh, thời tiết diễn biến khó lường... đã ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển kinh tế - xã hội chung của huyện nhà cũng như các hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Tuy vậy, với sự lãnh đạo, chỉ đạo chủ động, linh hoạt của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện nên công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn được triển khai thực hiện nghiêm túc, các hoạt động quản lý nhà nước được tăng cường; cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp đã thực hiện hiệu quả việc tiếp công dân định kỳ hằng tháng và tiếp công dân đột xuất khi có yêu cầu theo quy định; sau các phiên tiếp công dân định kỳ, đột xuất đã ban hành Thông báo kết luận chỉ đạo các ngành, địa phương tập trung giải quyết kịp thời các KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân; chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, phòng chống tham nhũng, tiêu cực (KNTC, KNPA, PCTN) nhất là tập trung cao độ cho việc giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, tồn đọng kéo dài; các cơ quan, đơn vị đã tập trung triển khai thực hiện tốt các biện pháp, giải pháp PCTN, tiêu cực; công tác thanh tra đã được chỉ đạo triển khai thực hiện theo kế hoạch phê duyệt từ đầu năm, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

**I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KNTC VÀ PCTN, TIÊU CỰC**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực**

- Trên cơ sở các văn bản Quy phạm pháp luật; các Chương trình, Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực của cấp có thẩm quyền; các cơ quan, đơn vị đã chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc, với nhiều hình thức: Thông qua các cuộc hội nghị tập trung; các cuộc giao ban, sinh hoạt thường kỳ của cấp ủy đảng, chính quyền; ngày pháp luật hàng tháng; Hệ thống loa truyền thanh cơ sở; chuyển tải trên hệ thống hồ sơ công việc; các cơ quan, đơn vị đã chủ động quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của cấp có thẩm quyền về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, KNTC và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- UBND huyện đã chủ động, kịp thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, lãnh đạo, triển khai thực hiện nhằm cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, KNTC, phòng chống tham nhũng, tiêu cực<sup>1</sup> và các văn bản khác có liên quan để kịp thời chỉ đạo lãnh đạo, triển khai thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết KNTC, PCTN, tiêu cực, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định về an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội; ngăn chặn các hành vi tiêu cực, tham nhũng có thể phát sinh trên địa bàn.

## **2. Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về công tác tiếp dân, giải quyết KNTC và PCTN, tiêu cực**

Trong thời gian qua, hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục, pháp luật về tiếp dân, giải quyết KNTC, PCTN, tiêu cực được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện; đa dạng về hình thức, nội dung phù hợp với từng đơn vị, địa phương; các cơ quan, đơn vị đã lồng ghép tuyên truyền, giáo dục về tiếp dân, giải quyết KNTC, PCTN; với việc quán triệt, học tập các Nghị quyết Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công tác cán bộ, các quy định của Trung ương, của tỉnh về tăng cường vai trò trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về tiếp dân, giải quyết KNTC, PCTN đã có nhiều chuyển biến tích cực; đã chủ động thông tin, công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử lý các vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, sai phạm, những vấn đề nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm, giúp định hướng tốt dư luận xã hội.

UBND huyện đã ban hành nhiều chương trình, kế hoạch để chỉ đạo triển khai, quán triệt đầy đủ, nghiêm túc các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy về công tác tiếp dân, giải quyết KNTC, PCTN, tiêu cực đến từng đơn vị, địa phương thông qua nhiều hình thức: Ban hành quy chế phối hợp với UBMTTQ huyện, UBKT huyện ủy, Ký kết chương trình phối hợp PBGDPL với UBMTT quốc huyện và các tổ chức thành viên; duy trì Ngày pháp luật hàng tháng tại các cơ quan, đơn vị; Thông qua các cuộc giải quyết

---

<sup>1</sup> Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 15/11/2021 về thực hiện công tác KKTSTN hằng năm, bổ sung năm 2021; Chương trình số 138/Ctr-UBND ngày 24/11/2021 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 2021-2025; Quyết định số 5188/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2022; Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 27/12/2021 về thực hiện công tác PCTN và THPTCLP, tiêu cực 2021- 2025; Chương trình số 35/Ctr-UBND ngày 18/3/2022 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022; Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 31/12/2021 về thực hiện Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 06/01/2022 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trước, trong và sau Tết Nguyên Đán 2022; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 07/4/2022 về thực hiện công tác PCTN, tiêu cực năm 2022; Văn bản số 206 /UBND-TT ngày 27/01/2022 về việc thực hiện công tác PCTN, tiêu cực dịp năm 2022; Văn bản số 241/UBND-TT ngày 14/2/2022 về thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư trên địa bàn; Quyết định số 1705/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 về kiện toàn Ban tiếp công dân; Văn bản số 979/UBND-TT ngày 01/6/2022 về chỉ đạo thực hiện nghiêm túc kiến nghị của Đoàn Giám sát số 4 Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh; Văn bản số 1329/UBND-TT ngày 19/7/2022 về triển khai thực hiện kiến nghị tại Thông báo số 13/TB-MTTQBTT ngày 15/7/2022 của Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Hà Tĩnh; Văn bản số 1385/UBND-TT ngày 27/7/2022 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 21/7/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh; Văn bản số 1931/UBND-TT ngày 05/10/2022 về triển khai thực hiện Báo cáo của UBND tỉnh về công tác dân nguyện của Quốc hội trong tháng 7/2022; Văn bản số 1942/UBND-TT ngày 06/10/2022 về chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư của công dân; Văn bản số 1943/UBND-TT ngày 06/10/2022 triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Huyện ủy tại phiên tiếp công dân định kỳ tháng 9 năm 2022; Văn bản số 259/UBND-VP ngày 17/02/2022 triển khai công tác trọng tâm về nội chính, cải cách tư pháp và PCTN, tiêu cực năm 2022; Văn bản số 1385/UBND- TT ngày 27/7/2022 triển khai thực hiện Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 21/7/2022 của UBND tỉnh; Văn bản số 1570/UBND- TT ngày 25/8/2022 triển khai thực hiện Hướng dẫn số 25-HĐ/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban chỉ đạo Trung ương về công tác PCTN, tiêu cực.

KNTC; các cuộc đối thoại, trợ giúp pháp lý, tập huấn chuyên đề; chuyển tải các văn bản liên quan qua phần mềm quản lý hồ sơ công việc; thông qua Hệ thống truyền thanh - truyền hình huyện; hệ thống loa phát thanh cơ sở; công khai trên Cổng thông tin điện tử huyện, Trang thông tin điện tử cấp xã. Trong kỳ báo cáo các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện và UBND các xã, thị trấn tổ chức 236 cuộc PBGDPL trực tiếp cho 15.355 lượt người, phát hành 7.866 tài liệu pháp luật (trong đó UBND huyện đã tổ chức 02 Hội nghị tập trung tuyên truyền cho 300 lượt CBCC các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn các quy định liên quan đến Luật tiếp dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Luật phòng chống tham nhũng và các văn bản có liên quan).

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC**

### **1. Kết quả thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết KNTC**

#### **1.1. Về công tác tiếp công dân**

Năm 2022 (số liệu đến ngày 17/11/2022), toàn huyện đã tổ chức tiếp 264 lượt công dân; tiếp 239 người, tiếp 160 vụ việc (Tiếp định kỳ 197 lượt, tiếp 180 người; Tiếp thường xuyên 67 lượt, tiếp 59 người); có 01 đoàn đông người 22 tiêu thương chợ Xuân An kiến nghị hỗ trợ do ngưỡng kinh doanh liên quan đến dịch Covid 19; các vụ việc tiếp nhận qua tiếp công dân định kỳ, thường xuyên chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, chiếm 97% số vụ việc tiếp nhận; sau các phiên tiếp công dân các vụ việc được UBND huyện, UBND xã chỉ đạo Ban tiếp công dân, công chức xã xem xét, xử lý đơn, chuyển giao cơ quan, đơn vị, CBCC xem xét trả lời công dân theo quy định.

#### **1.2. Về kết quả tiếp nhận và xử lý đơn**

Năm 2022, toàn huyện tiếp nhận (bao gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác do người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính; cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định...) như sau:

##### *1.2.1. Tổng số đơn tiếp nhận:*

Toàn huyện tiếp nhận 385 đơn, trong đó (Kỳ trước chuyển sang 19 đơn, tiếp nhận trong kỳ 366 đơn).

- Số đơn đã xử lý 385 đơn/tổng số đơn tiếp nhận 385 đơn tiếp nhận.
- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý 297 đơn/297 số vụ việc.
- Số đơn, số vụ việc không đủ điều kiện xử lý 88 đơn/88 số vụ việc.

##### *1.2.2. Phân loại, xử lý đơn:*

- Phân loại theo nội dung đơn 297 đơn (22 KN, 18 TC, 257 KNPA)
- Phân loại theo tình trạng giải quyết: Số đơn đã giải quyết: 274 đơn; số đơn đang giải quyết: 23 đơn; số đơn chưa giải quyết: Không).

##### *1.2.3. Kết quả xử lý đơn:*

- Đơn đủ điều kiện thụ lý 165 vụ việc (06 KN, 08 TC, 151 KNPA), cụ thể:
  - + Thẩm quyền huyện 35 vụ việc (04 KN, 02 TC, 29 KNPA).
  - + Thẩm quyền xã 130 vụ việc (02 KN, 06 TC, 122 KNPA).

- Đơn không đủ điều kiện thụ lý, giải quyết 132 đơn (16 KN, 10 TC, 106 KNPA), chuyển đơn, hướng dẫn, đôn đốc.

### *1.3. Kết quả giải quyết KNTC, KNPA thuộc thẩm quyền*

Toàn huyện tiếp nhận, thụ lý, giải quyết 183 vụ việc, gồm (06 KN, 09 TC, 168 KNPA) trong đó: Kỳ trước chuyển sang 18 vụ việc (01 TC, 17 KNPA); tiếp nhận trong kỳ 165 vụ việc (06 KN, 08 TC, 151 KNPA), cụ thể: Thẩm quyền huyện 35 vụ việc (04 KN, 02 TC, 29 KNPA); Thẩm quyền xã 130 vụ việc (02 KN, 06 TC, 122 KNPA).

#### **1.3.1. Kết quả đã giải quyết đơn KNTC, KNPA**

Toàn huyện đã giải quyết 159/183 vụ việc (03 KN, 06 TC, 150 KNPA), trong đó: Huyện giải quyết 33/41 vụ việc (02 KN, 02 TC, 29 KNPA), tỷ lệ 80,48%; Xã giải quyết 126/142 vụ việc (01 KN, 04 TC, 121 KNPA), tỷ lệ 88,73%.

##### *1.3.1.1. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại:*

- Toàn huyện đã giải quyết 03/06 vụ việc (02 huyện; 01 xã), tỷ lệ 50%; trong đó: Giải quyết bằng quyết định hành chính 0 vụ việc, tỷ lệ 0%; số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục, hướng dẫn là 03 vụ việc, tỷ lệ 100%. Số vụ việc còn lại hiện tại đang giải quyết theo quy định.

##### *1.3.1.2. Kết quả giải quyết đơn tố cáo:*

Toàn huyện đã giải quyết 06/09 vụ việc (02 huyện, 04 xã) tỷ lệ 66,6%; trong đó: số vụ việc giải quyết lần đầu 01 vụ việc, số vụ việc rút toàn bộ nội dung tố cáo 05 vụ việc; số vụ việc còn lại hiện đang giải quyết theo quy định. Qua giải quyết 01 vụ việc tố cáo cho thấy:

- Số vụ việc tố cáo đúng: 01 vụ việc chiếm tỷ lệ: 100%.

- Số vụ việc tố cáo có đúng, có sai: 0 vụ việc, chiếm tỷ lệ: 0%.

- Số vụ việc tố cáo sai: 0 vụ việc chiếm tỷ lệ: 0%.

- Số Kết luận nội dung tố cáo phải thực hiện: 01 Kết luận. Số Kết luận đã thực hiện xong: 0 Kết luận. Số Kết luận đang thực hiện: 01 (Kết luận số 97/KL-CTUBND ngày 24/01/2022 của Chủ tịch UBND huyện về Kết luận nội dung tố cáo đối với nguyên Lãnh đạo xã Cổ Đạm, ông Hoàng Xuân Quang, nguyên công chức địa chính xã, phòng Tài nguyên và Môi trường huyện); hiện nay UBND xã Cổ Đạm đang xử lý diện tích đất lấn chiếm của ông Phan Văn Huân khoảng 40m<sup>2</sup> (20m<sup>2</sup> công trình nhà bếp và khoảng 20m<sup>2</sup> công trình nhà chính đã xây dựng kiên cố từ trước năm 2010).

##### *1.3.1.2. Kết quả giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh:*

Toàn huyện đã giải quyết 150/168 vụ việc (29 huyện, 121 xã) tỷ lệ 89,2%. Trong 150 đơn kiến nghị, phản ánh, sau khi tiếp nhận, thụ lý giải quyết có 08 vụ việc công dân rút đơn kiến nghị; UBND huyện đã ban hành 29 văn bản trả lời công dân; UBND các xã thị trấn đã ban hành 113 văn bản trả lời công dân theo đúng quy định của pháp luật.

#### **1.3.1. Số vụ việc KNTC, KNPA đang giải quyết**

Toàn huyện đang giải quyết 24 vụ việc (03 KN, 03 TC, 18 KNPA), trong

đó: Cấp huyện đang giải quyết 08 vụ việc (02 KN, 01 TC, 05 KNPA); Cấp xã đang giải quyết 16 vụ việc (01 KN, 02 TC, 13 KNPA), trong đó:

- Thẩm quyền huyện 08 vụ việc (02 KN, 01 TC, 05 KNPA).
- Thẩm quyền xã 16 vụ việc (01 KN, 02 TC, 13 KNPA).

*(Cụ thể có biểu các vụ việc chưa giải quyết kèm theo)*

#### **1.4. Kết quả giải quyết vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài**

Hiện nay cơ bản các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài đã được tập trung dứt điểm; hiện nay UBND huyện đang chỉ đạo các phòng chuyên môn tập trung xử lý 02 vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài, cụ thể:

- Vụ việc ông Nguyễn Hữu Thọ và ông Lê Song Toàn, tổ dân phố 3, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân “*Kiến nghị liên quan việc bồi thường, giải phóng mặt bằng để mở rộng Chợ thị trấn Xuân An*”: Hiện nay các quy định liên quan đến việc chuyển đổi mô hình quản lý chợ đang gặp nhiều vướng mắc, bất cập nên Chính phủ đang chỉ đạo Bộ Công Thương tham mưu xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 và Nghị định 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; UBND tỉnh cũng đang giao Sở Công Thương chủ trì tham mưu xây dựng quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; sau khi Chính phủ và UBND tỉnh ban hành các chính sách mới quy định cụ thể về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ, UBND huyện Nghi Xuân chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng tham mưu tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành việc chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ Xuân An, tạo điều kiện thuận lợi để xử lý dứt điểm các nội dung tồn đọng trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trước đây.

- *Vụ việc của bà Dương Thị Minh (con của liệt sỹ Dương Văn Thông và bà Trần Thị Liệu, thôn Hội Tiến, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân) “Đề nghị sớm giải phóng mặt bằng khu đất ông Phan Văn Đê (ở thôn Hội Tiến, xã Xuân Hội) đang sử dụng sản xuất nông nghiệp để giao đất ở cho gia đình bà”*: UBND huyện đã ban hành Văn bản số 979/UBND-TT ngày 01/6/2022 về việc thực hiện các kiến nghị của Đoàn giám sát, trong đó: Giao UBND xã Xuân Hội tổ chức làm việc với bà Dương Thị Minh để thống nhất phương án giao 01 lô đất xem dăm trong khu dân cư. Ngày 15/6/2022, UBND xã Xuân Hội mời bà Dương Thị Minh để thống nhất phương án giao 01 lô đất xen dăm trong khu dân cư. Tại buổi làm việc, UBND xã Xuân Hội đã giải thích việc giao đất cho đối tượng chính sách chưa có đất ở và vận động tuyên truyền bà Dương Thị Minh nhận lô đất số 01 tại khu quy hoạch xen dăm dân cư (đã được phê duyệt không phải thực hiện việc giải phóng mặt bằng) nhưng bà Dương Thị Minh không đồng ý mà đề nghị được giao đất tại vị trí bà Minh sinh sống trước năm 1989 (lô số 03), còn các vị trí đất khác bà không đồng ý. Liên quan đến vị trí lô đất bà Minh đề nghị, UBND huyện Nghi Xuân đang tiến hành thu hồi, giải phóng mặt bằng; quá trình thu hồi đất, ông Phan Trọng Đê và vợ là bà Hoàng Thị Lân (hộ sử dụng đất nông nghiệp ở vị trí lô số 2, số 3 khu quy hoạch) không đồng tình, có đơn khiếu nại Quyết định thu hồi đất, Quyết định cưỡng chế thu hồi đất của UBND huyện Nghi Xuân. Nội dung khiếu nại của công dân được Chủ tịch UBND huyện Nghi

Xuân thụ lý giải quyết theo thẩm quyền và đã ban hành Quyết định số 5169/QĐ-CTUBND ngày 8/12/2021 về việc giải quyết khiếu nại của ông Phan Trọng Đề. Tuy vậy, hộ ông Đề không đồng tình với Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện, tiếp tục có đơn khiếu nại lần 2 gửi UBND tỉnh. Hiện nay, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1254/QĐ-UBND ngày 17/6/2022 về việc thành lập Đoàn kiểm tra, xác minh nội dung khiếu nại (lần 2) của ông Đề theo quy định của pháp luật về khiếu nại; hiện nay đoàn đang phối hợp với UBND huyện để rà soát các quy định pháp luật có liên quan để giải quyết nội dung kiến nghị của ông Phan Trọng Đề theo quy định.

## **2. Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

### **2.1. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực**

#### *2.1.1. Về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động cơ quan:*

Thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng về việc công khai, minh bạch trong trong các hoạt của cơ quan, đơn vị; thời gian qua cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trên tất các lĩnh vực hoạt động quản lý Nhà nước; việc công khai đa dạng, nhiều hình thức như: Công khai tại các cuộc họp HĐND huyện; các cuộc giao ban; công khai trên Hệ thống cổng thông tin; công khai niêm yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị; nội dung công khai tập trung vào các hoạt động quản lý Nhà nước trên địa bàn như<sup>2</sup>; các cơ quan, đơn vị đã tiến hành công khai kịp thời 296 TTHC với 56 lĩnh vực thẩm quyền cấp huyện và 196 TTHC với 33 lĩnh vực thẩm quyền cấp xã; công khai công tác quy hoạch, dự án đầu tư, thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng; công khai chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong sử dụng kinh phí; công khai các nguồn đóng góp của Nhân dân, các loại quỹ, các khoản tài trợ, viện trợ; công khai công tác quy hoạch cán bộ, công tác điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, thi tuyển, xét tuyển; công khai các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giải quyết KNTC...; việc công khai thực hiện đảm bảo nội dung, hình thức theo quy định của pháp luật; từng bước tạo điều kiện để CBCC, Nhân dân, doanh nghiệp nắm bắt thông tin và tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước.

#### *2.1.2. Về xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:*

Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm túc các các quy định về định mức, tiêu chuẩn; hiện nay đã có 80/80 cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ; thực hiện tốt định mức, tiêu chuẩn trong việc sử dụng tài sản công, trang thiết bị làm việc của CBCC, VC; các khoản chi ngoài lương của các Ban chỉ đạo, tổ công tác, đoàn kiểm tra; các khoản chi thường xuyên được phân bổ theo Nghị quyết HĐND các cấp; các khoản chi do UBND huyện phân bổ trong đó chú trọng đến việc thực hiện tiết kiệm giảm trừ 10% chi thường xuyên từ đầu năm (thêm 10% kinh phí 6 tháng cuối năm giành nguồn lực cho phòng, chống dịch Covid 19) góp phần tích cực

---

<sup>2</sup> Công khai Quyết định số 3102/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 về công bố công khai quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2022; Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 về công bố công khai điều chỉnh Dự toán chi NSNN năm 2022; Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 về công bố công khai Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022.

phòng ngừa tham nhũng, lãng phí. Kịp thời tham mưu HĐND huyện ban hành các Nghị quyết<sup>3</sup> để triển khai các chính sách hỗ trợ, đầu tư các công trình dự án trên địa bàn; đảm bảo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật, góp phần tích cực phòng ngừa tham nhũng, lãng phí.

### 2.1.3. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

- Xây dựng quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 04/11/2008; Kết luận số 05-KL/TU ngày 25/5/2011 của BTV Tỉnh ủy; Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 13/01/2022 của UBND huyện về siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ CBCC, VC, người hợp đồng lao động làm việc trong các cơ quan Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập; ban hành Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 13/01/2022 về siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ CBCC, VC, người hợp đồng lao động làm việc tại các cơ quan, đơn vị năm 2022; Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị về ký cam kết thực hiện Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh (100% CBCC, VC của 81/81 đơn vị đã ký cam kết); Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác cải cách hành chính, khắc phục những tồn tại, hạn chế theo kết quả kiểm tra, rà soát chỉ số cải cách hành chính năm 2021 mà Đoàn cải cách hành chính của tỉnh đã nêu; Chủ tịch UBND huyện đã cùng với các phòng ban liên quan tổ chức 01 cuộc kiểm tra việc lưu trữ hồ sơ và thực hiện thủ tục hành chính tại 04 đơn vị cấp xã; thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp nhất là đội ngũ CBCC, VC thực hiện tiếp nhận TTHC tại Trung tâm hành chính công, bộ phận một cửa các xã, thị trấn. Tổ chức phát phiếu khảo sát trực tuyến và khảo sát trực tiếp sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với quá trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC của các CBCC, VC liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính.

- Ban hành Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 06/01/2022 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trước, trong và sau Tết Nguyên Đán Nhâm Dần 2022; Văn bản số 206/UBND-TT ngày 27/01/2022 về việc thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 08/12/2021 của Ban Bí thư; Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày

---

<sup>3</sup> Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 về phân bổ dự toán thu chi ngân sách huyện năm 2021; Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 kế hoạch đầu tư công cân đối vốn cân đối ngân sách cấp huyện giai đoạn 2021- 2025; Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 điều chỉnh dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách tỉnh xây dựng cơ bản tập trung bổ sung cho ngân sách cấp huyện giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 quyết định chủ trương đầu tư xây dựng các dự án sử dụng ngân sách tỉnh hỗ trợ từ nguồn xây dựng cơ bản tập trung bổ sung có mục tiêu giai đoạn 2021-2025 (lần 2); Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 quyết định hỗ trợ đối với người dân trên địa bàn huyện tham gia bảo hiểm y tế hộ gia đình giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 01/3/2022 quyết định chủ trương đầu tư xây dựng công trình Nhà tắm công cộng và các công trình phụ trợ Quảng trường Khu du lịch Xuân Thành; Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 01/3/2022 quyết định chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách huyện năm 2022 (lần 1); Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 01/3/2022 quyết định chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách huyện năm 2022 (lần 2); Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 27/7/2022 quyết định chủ trương đầu tư Nhà hiệu bộ, chức năng Trường mầm non Xuân Hải; Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 27/7/2022 một số chính sách hỗ trợ phá dỡ bờ rào, công, hiến đất mở rộng đường giao thông gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 27/7/2022 về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của HĐND huyện; Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 27/7/2022 về kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương cấp huyện, xã quản lý năm 2021; Nghị quyết số 92/NQ-HĐND ngày 27/7/2022 về một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non, phổ thông huyện Nghi Xuân đến năm 2025; Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 27/7/2022 về điều chỉnh dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2022.

31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ và công tác PCTN, tiêu cực dịp Tết Nguyên Đán Nhâm Dần năm 2022; qua công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi, nắm bắt diễn biến tình hình cơ bản các cơ quan, đơn vị, CBCC triển khai thực hiện nghiêm túc; không có trường nào có sai phạm phải thực hiện xử lý theo quy định.

- Chỉ đạo các phòng, ban liên quan tổ chức quán triệt đến toàn thể CBCC, VC, người lao động các quy định của pháp luật về xung đột lợi ích, đồng thời tiến hành kiểm tra, rà soát 09 dấu hiệu xung đột lợi ích tại đơn vị theo Điều 29, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chỉ phủ quy định; qua kiểm tra, rà soát không có trường hợp nào có dấu hiệu xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

#### *2.1.4. Về thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:*

Thực hiện Nghị định số số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng; UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 15/12/2021 về điều động, luân chuyển CBCC, VC giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý năm 2022; xây dựng kế hoạch rà soát, chuyển đổi các vị trí công tác tại các cơ quan, đơn vị đến thời điểm phải chuyển đổi đề phòng ngừa tham nhũng. Kết quả trong kỳ đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 32 lượt công chức, viên chức (09 công chức cấp xã; 23 viên chức giáo dục); số công chức, viên chức còn lại sẽ thực hiện chuyển đổi trong thời gian tới.

#### *2.1.5. Về kết quả thực hiện cải cách hành chính*

- Công tác cải cách thể chế: Ban hành kế hoạch Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 22/2/2022 về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, năm 2022; Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 công bố danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện hết hiệu lực một phần và toàn bộ trong năm 2021; góp ý vào 46 dự thảo văn bản QPPL đảm bảo kịp thời, đầy đủ và có nội dung góp ý chất lượng; tự kiểm tra 17 văn bản của HĐND, UBND huyện; thực hiện rà soát 03 văn bản QPPL của UBND huyện còn hiệu lực thi hành; tự kiểm tra văn bản liên quan đến việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 giai đoạn 2020-2022 đang còn hiệu lực); tự kiểm tra văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế dự phòng, y tế cơ sở; đôn đốc, hướng dẫn các phòng, ngành cấp huyện và các xã, thị trấn thực hiện cải cách thể chế theo quy định tại Quyết định số 3396/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của UBND tỉnh; triển khai thực hiện Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản QPPL; chủ động, kịp thời ban hành nhiều văn bản cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện trên các lĩnh vực quản lý nhà nước tại địa phương; các văn bản ban hành bảo đảm về nội dung, thể thức, trình tự, thủ tục và có tính khả thi cao trong quá trình thực hiện.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính: Ban hành Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 20/01/2022 cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 05/KH-



UBND ngày 12/01/2022 tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 28/02/2022 về kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2022; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 04/3/2022 về việc rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính trên địa bàn, đã đưa vào 24 TTHC để triển khai rà soát, đánh giá (trong đó 16 TTHC thuộc thẩm quyền huyện và 08 TTHC thuộc thẩm quyền cấp xã); Kế hoạch 32/KH-UBND ngày 07/3/2022 về kiểm tra công tác cải cách hành chính Nhà nước năm 2022; triển khai thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng của cá nhân, tổ chức trong giải quyết TTHC tại “Bộ phận tiếp nhận & Trả kết quả” các cấp năm 2022; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát TTHC bất cập, vướng mắc đưa vào rà soát năm 2022; niêm yết công khai các TTHC tại Trung tâm Hành chính công và Bộ phận “Tiếp nhận & Trả kết quả” cấp xã; Công thông tin điện tử huyện, Trang thông tin điện tử cấp xã theo quy định; kết quả thực hiện TTHC tại Trung tâm hành chính công và Bộ phận “Tiếp nhận & Trả kết quả” tại các xã, thị trấn từng bước đi vào nề nếp.

- Cải cách tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC: Thường xuyên rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của 12 phòng chuyên môn; 06 đơn vị sự nghiệp; 45 đơn vị trường học và 17 đơn vị xã, thị trấn; điều chỉnh, bổ sung chức năng nhiệm vụ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; sắp xếp biên chế các phòng chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp; ban hành Quy chế nâng lương trước thời hạn; phối hợp với Đảng uỷ Thống Nhất giới thiệu, bổ sung quy hoạch các chức danh CBCC thuộc diện BTV Huyện uỷ quản lý; thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 12 công chức, 15 viên chức lãnh đạo quản lý; luân chuyển, điều động, biệt phái 07 công chức, 16 viên chức; tiếp nhận 05 công chức, 02 viên chức; thi tuyển 05 công chức cấp xã, 33 viên chức giáo dục; đang thực hiện kế hoạch thi tuyển bổ sung viên chức sự nghiệp y tế và viên chức đơn vị sự nghiệp cấp huyện; đề nghị UBND tỉnh cho xét tuyển 02 công chức thuộc đề án 500 về làm việc tại các phòng chuyên môn; xin ý kiến sở Nội vụ thi tuyển công chức cấp xã đợt 2; cử 102 lượt CBCC, VC đi đào tạo, bồi dưỡng; thực hiện chế độ chính sách cho CBCC, VC theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

- Về cải cách tài chính công: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát các khoản thu, chi ngân sách năm 2022; soát xét, điều chỉnh, bổ sung quy chế thực hiện khoán chi hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn (khối quản lý nhà nước và khối đơn vị sự nghiệp); chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thực hiện thu chi ngân sách Nhà nước năm 2022 theo đúng quy định tại Quyết định số 5380/QĐUBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022, trong đó giảm mạnh chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển, an sinh xã hội; tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý thu-chi tài chính, tài sản công, thanh quyết toán công trình đầu tư xây dựng và tài chính ngân sách tại các địa phương, đơn vị theo quy định của Luật ngân sách.

- Về hiện đại hóa nền hành chính và áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành và thanh toán không dùng tiền mặt: UBND huyện đã ban

hành Kế hoạch và một số văn bản để chỉ đạo thực hiện<sup>4</sup>; duy trì thường xuyên Hệ thống giao ban trực tuyến giữa UBND huyện và 17 xã, thị trấn; Cổng thông tin điện tử huyện; trang thông tin điện tử các xã, thị trấn; dịch vụ công trực tuyến; phần mềm điều hành công việc; phần mềm gửi nhận hồ sơ điều hành công việc; duy trì hoạt động thường xuyên của Trung tâm hành chính công huyện; Trung tâm giao dịch một cửa, một cửa liên thông tại các xã, thị trấn; duy trì số điện thoại, hộp thư điện tử đường giây nóng tại cấp huyện, xã; phối hợp với sở khoa học công nghệ tổ chức tập huấn nghiệp vụ về áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 cho CBCCC, VC cấp huyện, xã; đến nay 100% cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện chi trả tiền lương và các khoản thu nhập khác qua tài khoản cá nhân tại ngân hàng theo đúng quy định; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trên địa bàn huyện.

#### *2.1.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập:*

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 15/11/2021 về chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập lần đầu, hằng năm, bổ sung năm 2021 theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ. Kết quả 80/80 cơ quan, đơn vị đã tổ chức cho 293 CBCCC, VC kê khai, công khai tài sản thu nhập theo quy định, trong đó (hằng năm 274; bổ sung 07, lần đầu 12); qua theo dõi cơ bản các cơ quan, đơn vị đã triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng nội dung và thời gian quy định, không có trường hợp nào kê khai chậm phải xử lý. Các cơ quan, đơn vị đã triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp trong việc kê khai, công khai tài sản thu nhập giữa khối cơ quan đảng và chính quyền theo quy định.

### **2.2. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

*2.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, sai phạm qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, xét xử:*

- Qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, xét xử trên địa bàn (02 cuộc thanh tra, 01 cuộc kiểm toán, 01 xét xử)<sup>5</sup> đã phát hiện sai phạm tổng số tiền 10.345.272.110 đồng, gồm: Thu hồi nộp về ngân sách 1.237.028.000 đồng; giảm trừ thanh toán 397.713.000 đồng; giảm trừ giá trị hợp

<sup>4</sup> Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 30/12/2021 về phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2022; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 11/02/2021 xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 năm 2022; thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng, áp dụng Hệ thống Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của Cơ quan HĐND-UBND huyện Nghi Xuân.

<sup>5</sup> Kết luận số 1196/KL-UBND ngày 29/6/2022 kết luận thanh tra thu tiền sai quy định tại xã Xuân An giai đoạn năm 1992-1994 số tiền 46.500.000 thu sai lệ phí tiền đất của người dân; Kết luận thanh tra số 2260/UBND-UBND ngày 13/10/2022 kết luận chấp hành pháp luật trong công tác quản lý tài chính, ngân sách và ĐTXDCB xã Xuân Giang số tiền 631.614.000, gồm (189.473.000 đồng thu hồi nộp về ngân sách; giảm trừ thanh toán 397.713.000 đồng; giảm trừ giá trị hợp đồng: 26.339.000 đồng; nộp trả ngân sách huyện do hết nhiệm vụ chi 1.961.000 đồng; trích nộp Quỹ phòng chống thiên tai cấp huyện 16.128.000 đồng; Thông báo số 109/TB-KVII ngày 02/8/2022 của Kiểm toán nhà nước 8.619.603.110 đồng gồm: Nộp Ngân sách Nhà nước các khoản thu tăng thêm 120.451.010 đồng, gồm (thuế GTGT 21.886.723 đồng; thuế TNDN 98.564.287 đồng) Thu hồi và giảm chi Ngân sách nhà nước năm 2021 với 6.777.449.900 đồng, gồm (trả ngân sách tỉnh các khoản thừa hết nhiệm vụ chi 2021 với số tiền 6.388.193.900 đồng; giảm trừ dự toán, giảm thanh toán năm sau 94.942.000 đồng; giảm giá hợp đồng còn lại 294.314.000 đồng); Bản án sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 27/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện kiến nghị đưa về tài khoản tạm dự 1.047.555.000 đồng thu hồi đưa vào quản lý 3.788,5m<sup>2</sup>.

đồng 26.339.000 đồng; nộp trả ngân sách huyện do hết nhiệm vụ chi 1.961.000 đồng; trích nộp Quỹ phòng chống thiên tai cấp huyện 16.128.000 đồng; nộp Ngân sách Nhà nước khoản thu tăng thêm 120.451.010 đồng; thu hồi và giảm chi Ngân sách nhà nước 2021 với số tiền 6.777.449.900 đồng; hoàn tạm ứng quá hạn số tiền 1.721.702.200 đồng và trả lại cho người dân 46.500.000 đồng.

- Thông qua Hội nghị tiếp xúc cử tri tại kỳ họp 6 tháng đầu năm 2022, HĐND thị trấn Xuân An đã tiếp nhận phản ánh của công dân liên quan đến hành vi sai phạm của công chức địa chính thị trấn Xuân An ông Trần Văn Ngọc có hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” trong quá trình làm hồ sơ cấp giấy CNQSD đất cho công dân với số tiền 197 triệu đồng (100 triệu đồng tiền bồi dưỡng và 97 triệu đồng chiếm đoạt tiền thuế sử dụng đất); sau khi kiểm tra, xác minh Huyện ủy Nghi Xuân đã ban hành Quyết định số 523-QĐ/HU ngày 17/10/2022 thi hành kỷ luật đồng chí Trần Văn Ngọc công chức địa chính thị trấn Xuân An với hình thức khai trừ ra khỏi đảng; UBND huyện ban hành Quyết định số 3410/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 về kỷ luật công chức buộc thôi việc đối với ông Trần Văn Ngọc công chức địa chính thị trấn Xuân An; ngày 09/11/2022 Công an huyện Nghi Xuân ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Văn Ngọc công chức địa chính thị trấn Xuân An về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, vụ việc hiện nay đang được Công an huyện điều tra, làm rõ.

*2.2. Kết quả xử lý, thu hồi tài sản tham nhũng, sai phạm qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, xét xử:*

a) Kết quả xét xử các vụ tham nhũng: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án ông Bùi Duy Chân, nguyên tổ trưởng dân phố 7 về tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ"; ông Nguyễn Văn Thành nguyên hợp đồng Địa chính thị trấn Xuân An; ông Lê Văn Minh nguyên Chủ tịch UBND thị trấn Xuân An và ông Hoàng Văn Đức nguyên phó Chủ tịch UBND thị trấn Xuân An về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” trong việc cấp giấy CNQSD đất cho các hộ dân tại tổ dân phố 7 thị trấn Xuân An. Kết quả tại Bản án sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 27/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân tuyên án: Ông Bùi Duy Chân bị kết án 36 tù treo về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”; ông Nguyễn Văn Thành 30 tháng tù giam, ông Lê Văn minh 28 tháng tù treo và ông Hoàng Văn Đức 26 tháng tù treo về “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”.

b) Kết quả đã thu hồi tài sản tham nhũng, sai phạm:

- Đã thu hồi số tiền 7.945.455.910/10.345.272.110 đồng, gồm: Số tiền 1.047.555.000 đồng (Bản án số 02/2022/HS-ST ngày 27/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân); số tiền 6.879.900.910 đồng (Thông báo số 109/TB-KVII ngày 02/8/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực II) và thu hồi đưa vào quản lý 3.788,5m<sup>2</sup> (Bản án số 02/2022/HS-ST ngày 27/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân).

2.7. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không

### **III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG**

#### **1. Đánh giá kết quả đạt được và hạn chế khuyết điểm**

### 1.1. Đánh giá kết quả đạt được

- Huyện ủy, HĐND, UBND huyện thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương, chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN; chỉ đạo thực hiện nền nếp công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư, nâng cao chất lượng công tác giải quyết KNTC; tăng cường các biện pháp chỉ đạo góp phần ngăn chặn các hành vi tiêu cực, tham nhũng có thể phát sinh trên địa bàn; trên một số lĩnh vực, tham nhũng từng bước được kiềm chế, đặc biệt là tình trạng gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện công việc.

- Đối với công tác tiếp dân, giải quyết KNTC: Kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành các văn bản triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về tiếp dân, giải quyết đơn KNTC, KNPA; UBND huyện đã phối hợp với Thanh tra tỉnh tổ chức 02 cuộc tập huấn cho 300 CBCC gồm Trưởng các phòng, ban, chuyên viên cấp huyện và Chủ tịch các công chức có liên quan tại các xã, thị trấn quy định liên quan đến Luật tiếp dân, KNTC; các cơ quan, đơn vị đã thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định của Đảng và Nhà nước về công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC; công tác tiếp dân định kỳ, thường xuyên, đột xuất và việc thực hiện quy chế đối thoại, tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị luôn được quan tâm, thực hiện đúng quy định; việc bố trí địa điểm tiếp công dân, trang bị, niêm yết công khai nội quy, lịch tiếp công dân, hệ thống sổ sách, tài liệu tiếp công dân được thực hiện theo quy định; sau mỗi kỳ tiếp dân các KNTC, KNPA của công dân được tổng hợp và Thông báo kết quả bằng văn bản để chỉ đạo các cấp, các ngành giải quyết theo thẩm quyền; ban hành 12 văn bản chỉ đạo công tác tiếp dân, giải quyết KNTC và nhiều văn bản giao, đôn đốc giải quyết vụ việc; tổ chức 04 cuộc đối thoại với công dân nhằm giải thích, hướng dẫn, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của người dân; tổ chức 04 cuộc họp với các sở ngành cấp tỉnh để xin ý kiến tham vấn trong việc giải quyết các vụ việc đang còn vướng mắc; thành lập, chỉ đạo 14 đoàn thực hiện thanh tra, kiểm tra, xác minh theo đúng quy định của pháp luật, kết quả dự kiến thực hiện trong năm hoàn thành 100% theo kế hoạch (03/03 cuộc thanh tra, 03/03 khiếu nại, 03/03 tố cáo, 05/05 kiểm tra); nhìn chung công tác tiếp dân, giải quyết KNTC, KNPA đã được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

- Đối với công tác PCTN, tiêu cực: Triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác PCTN, tiêu cực; triển khai thực hiện các biện pháp, giải pháp PCTN, tiêu cực xem đây là một việc làm thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm; quan tâm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; chú trọng việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng thể chế quản lý và thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, ngăn chặn, xử lý các sai phạm; quan tâm công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về tiếp dân, KNTC và PCTN...bước đầu đạt được những kết quả nhất định; góp phần làm minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tạo sự đồng thuận trong nhân dân, doanh nghiệp, tạo

động lực cho sự phát triển của huyện nhà; trong kỳ báo cáo không có trường hợp nào vi phạm đến mức phải xử lý theo quy định.

## **1.2. Những hạn chế, khuyết điểm**

- Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, một số nơi còn tồn tại, để xảy ra sai phạm, khuyết điểm; việc tiếp công dân, giải quyết KNTC ở một số đơn vị, địa phương chưa được quan tâm đúng mức; vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tiếp công dân, giải quyết KNTC tại một số đơn vị, địa phương chưa rõ nét, chưa chủ động trong nắm bắt tình hình, dự báo, xử lý kịp thời các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh.

- Một số vụ việc KNTC rất phức tạp, nhất là các vụ việc liên quan đến công tác quản lý đất đai, bồi thường GPMB qua các thời kỳ nên kéo dài thời gian giải quyết; việc thụ lý, tổ chức kiểm tra xác minh, giải quyết KNTC theo thẩm quyền còn kéo dài; một số vụ việc đã giải quyết hết thẩm quyền nhưng công dân vẫn cố tình đeo bám khiếu kiện, kéo dài gây mất ổn định tình hình; việc phân loại, xử lý đơn thư tại một số đơn vị chưa chính xác, đảm bảo thời gian, chưa đúng với bản chất sự việc, dẫn đến áp dụng quy trình giải quyết chưa đảm bảo theo quy định.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN, triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng ở một số cơ quan, đơn vị chưa đầy đủ nội dung, hiệu quả của một số giải pháp còn thấp; việc bố trí cán bộ công chức làm công tác tiếp dân, giải quyết KNTC, phòng chống tham nhũng ở một số địa phương chưa phù hợp, không chuyên sâu, thiếu kinh nghiệm nên kết quả thực hiện, tham mưu giải quyết chưa đạt hiệu quả cao; kinh phí hỗ trợ cán bộ làm công tác tiếp công dân ở cấp xã chưa được quan tâm đúng mức.

## **2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

### **2.1. Nguyên nhân khách quan**

- Cơ chế, chính sách, pháp luật chưa đồng bộ, còn bất cập; các quy định cụ thể về tiếp dân, giải quyết KNTC và PCTN, tiêu cực chưa được điều chỉnh, bổ sung kịp thời; thiếu các quy định và biện pháp cần thiết cho quá trình triển khai thực hiện; có những bất cập nhất định dẫn đến khó khăn trong việc áp dụng khi xử lý, giải quyết các vụ việc.

- Các chế tài xử lý đối với các trường hợp đã được giải quyết hết thẩm quyền nhưng vẫn cố tình KNTC; một số vụ việc khiếu nại cơ quan hành chính các cấp đã giải quyết hết thẩm quyền, nhưng công dân không thực hiện việc khởi kiện ra Tòa án mà cố tình đeo bám từ khiếu nại chuyển sang tố cáo đến các cơ quan hành chính làm phức tạp tình hình.

- Yêu cầu của công tác giải quyết KNTC đặt ra vừa phải giải quyết đúng chính sách pháp luật vừa phải đảm bảo ổn định tình hình và có tính khả thi khi triển khai thực hiện nên một số vụ việc phức tạp, cần phải lựa chọn giữa các phương án xử lý đảm bảo thấu tình, đạt lý; một số vụ việc xảy ra đã lâu, có những nội dung phức tạp, gặp nhiều khó khăn, vướng mắc cần phải xin ý kiến của nhiều cấp làm ảnh hưởng đến thời gian xử lý, giải quyết vụ việc.

- Năm 2022, UBND huyện Nghi Xuân được UBND tỉnh giao 73 biên chế

công chức; số lượng có mặt đến nay là 65 người; số lượng biên động biên chế trong năm (Tiếp nhận công chức từ cơ quan, đơn vị khác 04 người và Điều động, luân chuyển 04 người); số lượng công chức còn thiếu là 08 người. Số lượng biên chế được giao hàng năm thiếu số lượng lớn 08/73, chiếm 10,9% nên việc bố trí số lượng công chức cho các phòng chuyên môn nói chung và Thanh tra huyện nói riêng gặp rất nhiều khó khăn. Việc tổ chức thi tuyển công chức hành chính của UBND tỉnh triển khai chậm, từ năm 2017 đến năm 2022 mới xây dựng kế hoạch thi tuyển, dẫn đến số lượng công chức thiếu do điều động, luân chuyển, nghỉ hưu nên chậm được bổ sung; việc tiếp nhận công chức từ cấp xã, các đơn vị sự nghiệp vào công chức xã cũng gặp nhiều khó khăn, số lượng thiếu, không phù hợp với vị trí việc làm; dẫn đến thực hiện nhiệm vụ gặp nhiều khó khăn.

## **2.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Công tác quản lý nhà nước về một số lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đất đai còn nhiều sai sót, chậm được xử lý; việc công khai, minh bạch trong quy hoạch, bồi thường, GPMB, tái định cư, trong thực hiện quản lý, điều hành một số lĩnh vực còn chưa đầy đủ dẫn đến phát sinh nhiều đơn thư KNTC, KNPA.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tiếp công dân, giải quyết KNTC, thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng ở một số địa phương còn một số hạn chế nhất định, chưa đáp ứng yêu cầu của công tác giải quyết KNTC và PCTN. Vai trò, trách nhiệm của một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị còn hạn chế; quyết tâm chính trị về PCTN chưa thực sự trở thành hành động tự giác của các cấp, các ngành, của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; tính gương mẫu của người đứng đầu ở một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa được phát huy ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ và đòi hỏi của công tác PCTN.

- Nhận thức về pháp luật của một số cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ giải quyết KNTC còn có hạn chế, nhất là trong việc xác định nội dung đơn, thẩm quyền xử lý, trình tự giải quyết do đó đã có một số trường hợp chưa giải quyết đảm bảo nội dung đơn của công dân, thời hạn quy định.

## **3. Dự báo tình hình**

- Đối với tình hình khiếu nại, tố cáo: Tình hình khiếu nại tố cáo thời gian tới sẽ không phát sinh vụ việc mới. Tuy vậy, vẫn còn một số vụ việc tồn đọng, phức tạp kéo dài đã được tập trung giải quyết dứt điểm nhưng công dân vẫn tiếp tục khiếu nại tố cáo; đòi hỏi các cấp các ngành cần phải tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ khi mới phát sinh.

- Đối với tình hình tham nhũng, tiêu cực: Tình hình tham nhũng còn tiềm ẩn yếu tố khó lường, có nguy cơ xảy ra ở tất cả các cấp, các ngành, lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực: Đầu tư xây dựng, đất đai, tài nguyên, quản lý tài chính - ngân sách, mua sắm tài sản, tổ chức - cán bộ, thực hiện các dự án...vv. đòi hỏi các cấp, các ngành cần phải tập trung thực hiện các giải pháp phòng ngừa và đấu tranh ngay tại cơ quan, đơn vị.

## **IV. VỀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG NĂM 2023**

### **1. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các Luật, Nghị định, Thông tư, Chỉ thị, Quy định có liên quan<sup>6</sup>:

- Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBCC đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; thường xuyên tuyên truyền, tăng cường công tác đối thoại giải thích để nâng cao hiểu biết pháp luật giúp người dân thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ về KNTC.

- Thực hiện tốt công tác tiếp dân, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư; tổ chức xem xét, giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền; tập trung thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát và giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, tồn đọng kéo dài theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

- Triển khai kịp thời các cuộc thanh tra trách nhiệm, gắn với thanh tra công vụ để nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, giảm tối đa các KNTC, phản ánh của Nhân dân.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội đối với việc giám sát, kiểm tra trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC nhất là vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên; thanh tra nhân dân; cơ quan báo chí, CBCC, VC và Nhân dân trong việc phát hiện, đấu tranh với những hiện tượng nhũng nhiễu, tham nhũng, tiêu cực mà dư luận xã hội quan tâm quan tâm.

- Bổ sung kịp thời cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC cấp huyện; tiếp tục chỉ đạo địa phương, cơ sở thực hiện việc bố trí cán bộ công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; chỉ đạo phân bổ kinh phí hỗ trợ cán bộ công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC đảm bảo theo quy định; quan tâm bố trí CBCC tập huấn, nâng cao nghiệp vụ làm công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết KNTC; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các cấp trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC, KNPA, trong đó lưu ý làm tốt công tác đối thoại, hòa giải cơ sở, nhất là đối với những nơi tiềm ẩn phát sinh đơn thư KNTC và kiến nghị, phản ánh.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác tiếp dân, giải quyết KNTC và PCTN, tiêu cực; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức nhằm nâng cao chất lượng báo cáo, bảo đảm có đầy đủ thông tin, phục vụ kịp thời công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy chính quyền.

## **2. Về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực**

- Tập trung quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác PCTN nhằm tạo chuyển biến rõ rệt hơn

---

<sup>6</sup> Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo năm 2018; các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật, các Thông tư quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 05/8/2019 của UBND tỉnh về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên về công tác PCTN.

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tăng cường phối hợp và kịp thời cung cấp, công khai thông tin, định hướng tuyên truyền về PCTN, tạo sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ PCTN; thông qua đó, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch lợi dụng PCTN để chống phá Đảng, Nhà nước.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

- Triển khai xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2023, cần tập trung vào lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm, tham nhũng, tiêu cực; tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch để kịp thời để phát hiện các sai phạm, tham nhũng, tiêu cực; đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận và quyết định xử lý sau thanh tra; tăng cường sự phối hợp giữa Thanh tra nhà nước với các Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án và kiểm tra Đảng trong đấu tranh PCTN.

- Quan tâm, tạo điều kiện về tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan thực hiện chức năng PCTN để đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phục vụ đắc lực nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm của địa phương trong tình hình mới.

- Phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan truyền thông, báo chí và Nhân dân trong PCTN.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN; nâng cao chất lượng báo cáo của các tổ chức, cơ quan, đơn vị để bảo đảm có đầy đủ thông tin, phục vụ kịp thời cho sự chỉ đạo, điều hành công tác PCTN.

Trên đây là kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2022, Hội đồng nhân dân huyện khóa XXI./.

**Nơi nhận:**

- TTr: Huyện uỷ, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- TTr. UBMTTQ huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Các vị Đại biểu HĐND huyện;
- Văn phòng HĐND - UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Anh Dũng**



